

BẢN TIN THUẾ Tháng 9 năm 2022

1. Kê khai thuế đối với hóa đơn trả hàng, hóa đơn điều chỉnh, hóa đơn thay thế (Công văn số 28218/CTHN-TTHT ngày 16/06/2022 của Cục thuế TP. Hà Nội)

Trường hợp công ty có lập hóa đơn trả lại hàng, hóa đơn điều chỉnh, hóa đơn thay thế theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP thì công ty thực hiện kê khai thuế GTGT đối với các hóa đơn trên như sau:

- Đối với hóa đơn trả lại hàng: công ty thực hiện kê khai tại kỳ phát sinh lập hóa đơn trả lại hàng.
- Đối với hóa đơn điều chỉnh, thay thế: công ty thực hiện kê khai bổ sung, điều chỉnh tại kỳ tính thuế có sai sót theo quy định tại Điều 47, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 và khoản 4, Điều 7, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

2. Hướng dẫn giảm thuế GTGT theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP đối với hoạt động xây dựng (Công văn số 7460/BTC-TCT ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính)

Căn cứ các quy định hiện hành, trường hợp hoạt động xây dựng, lắp đặt có thời điểm nghiệm thu, bàn giao công trình, hạng mục công trình, khối lượng xây dựng, lắp đặt hoàn thành, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền, được xác định từ ngày 01/02/2022 đến hết ngày 31/12/2022 thì thuộc trường hợp được giảm thuế GTGT theo quy định tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP.

3. Hướng dẫn ưu đãi thuế đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (Công văn số 2238/CTBNI-TTHT ngày 25/7/2022 của Cục thuế Tỉnh Bắc Ninh)

Trường hợp công ty có dự án đầu tư (bao gồm dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng) sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển (gọi tắt là SXSPCNHT), thực hiện trước ngày 1/10/2015 mà thu nhập từ dự án này được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện ưu đãi khác (ngoài điều kiện ưu đãi với dự án sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ), nếu dự án đáp ứng điều kiện của Dự án SXSPCNHT theo qui định tại Luật số 71/2014/QH13 và được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận ưu đãi SXSPCNHT thì được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện dự án SXSPCNHT cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận ưu đãi SXSPCNHT. Ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện dự án SXSPCNHT cho thời gian còn lại được xác định theo nguyên tắc sau:

➤ **Về thuế suất ưu đãi**

- Đối với dự án đầu tư mới, thời gian được hưởng mức thuế suất ưu đãi kể từ kỳ tính thuế được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận ưu đãi SXSPCNHT.
- Đối với dự án đầu tư mở rộng, không được hưởng mức thuế suất ưu đãi.

➤ **Về thời gian miễn thuế, giảm thuế**

- Được xác định theo từng dự án (dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng) mà Công ty đã được hưởng theo điều kiện ưu đãi khác và được xác định tròn năm tính thuế.
 - Thời gian miễn thuế, giảm thuế còn lại bằng thời gian miễn thuế, giảm thuế theo điều kiện dự án SXSPCNHT trừ đi thời gian miễn thuế, giảm thuế đã được hưởng theo điều kiện ưu đãi khác của từng dự án (dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng).
- **Một số lưu ý khác:**
- Các nguyên tắc xác định thời gian miễn thuế, giảm thuế như trên áp dụng cũng áp dụng đối với trường hợp Công ty lựa chọn hưởng ưu đãi thuế TNDN của dự án đầu tư mở rộng theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (bao gồm mức thuế suất và thời gian miễn thuế, giảm thuế (nếu có)) hoặc được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức thuế suất ưu đãi).
 - Trong thời gian đang hưởng ưu đãi thuế TNDN, nếu Công ty thực hiện nhiều hoạt động kinh doanh thì Công ty phải tính riêng thu nhập từ dự án SXSPCNHT được hưởng ưu đãi thuế TNDN và thu nhập từ hoạt động kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế TNDN để kê khai, nộp thuế riêng.

4. Hướng dẫn thay đổi phương pháp khấu hao tài sản cố định (Công văn số 12644/CTBDU-TTHT ngày 2/8/2022 của Cục thuế Tỉnh Bình Dương)

Trường hợp Công ty TNHH Nawa Precision Vietnam đang khấu hao tài sản cố định (TSCĐ) theo phương pháp đường thẳng, và muốn chuyển đổi sang phương pháp khấu hao số dư giảm dần có điều chỉnh, thì TSCĐ phải thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

- là TSCĐ đầu tư mới (chưa qua sử dụng); và
- là các loại máy móc thiết bị dụng cụ làm việc, đo lường, thí nghiệm.

Công ty phải giải trình rõ sự thay đổi về cách thức sử dụng TSCĐ để đem lại lợi ích kinh tế cho Công ty. Mỗi TSCĐ chỉ được phép thay đổi một lần phương pháp khấu hao trong quá trình sử dụng và phải thông báo cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

5. Xử lý thuế GTGT nộp theo quyết định ấn định thuế của cơ quan hải quan (Công văn số 40071/CTHPH-TTHT ngày 15/8/2022 của Cục thuế Thành phố Hà Nội)

Trường hợp Công ty phát sinh số thuế GTGT đã nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan hải quan, trừ trường hợp cơ quan hải quan xử phạt về gian lận, trốn thuế, thì được khấu trừ toàn bộ. Thuế GTGT đầu vào phát sinh trong kỳ nào thì được kê khai, khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của kỳ đó theo hướng dẫn tại Điều 14, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính. Việc kê khai bổ sung hồ sơ khai thuế được thực hiện theo Điều 47, Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội, và khoản 4, Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

6. Ý kiến của Tổng cục Hải quan về hóa đơn GTGT điện tử để làm thủ tục xuất khẩu (Công văn số 2054/TCHQ-GSQL ngày 03/06/2022 của Tổng cục Hải quan)

Ngày 03/06/2022, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 2054/TCHQ-GSQL gửi Tổng cục thuế phản ánh vướng mắc của doanh nghiệp về việc sử dụng hóa đơn điện tử cho hàng xuất khẩu, đồng thời đề nghị Tổng cục Thuế tham khảo các kinh nghiệm quốc tế để có hướng dẫn phù hợp. Theo đó, quan điểm của Tổng cục Hải quan như sau:

➤ Về hóa đơn nộp trong bộ hồ sơ hải quan xuất khẩu:

Theo quy định hiện hành về hải quan, hồ sơ hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu bao gồm hóa đơn thương mại hoặc chứng từ có giá trị tương đương, không quy định phải phát hành thêm hóa đơn GTGT điện tử để làm thủ tục xuất khẩu.

➤ Về thời điểm phát hành hóa đơn điện tử đối với hàng xuất khẩu:

Theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 3 Điều 13 Nghị định 123/2020/NĐ-CP, thời điểm phát hành hóa đơn GTGT đối với hàng xuất khẩu là sau khi người khai hải quan hoàn thành thủ tục hải quan xuất khẩu. Do đó, tại thời điểm làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu người khai hải quan chưa thể phát hành hóa đơn GTGT để nộp trong bộ hồ sơ hải quan.

Như vậy, việc lập hóa đơn điện tử là thực hiện theo pháp luật Việt Nam còn hóa đơn trong thương mại quốc tế thực hiện theo thông lệ quốc tế. Thời điểm phát hành 02 loại hóa đơn này là khác nhau: hóa đơn thương mại phát hành trước khi làm thủ tục hải quan còn hóa đơn điện tử phát hành sau. Do vậy, Tổng cục Hải quan không thể hướng dẫn người khai hải quan nộp hóa đơn GTGT điện tử trong bộ hồ sơ hải quan xuất khẩu để làm thủ tục hải quan.